

BÁO CÁO LUỒNG LẠCH

(Từ ngày 15/10/2020 đến ngày 21/10/2020)

Kính gửi: - Phòng Quản lý hạ tầng - Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- Chi cục Đường thủy nội địa phía Bắc.

I. Tình hình mực nước:

| STT | SÔNG | TRẠM CHÍNH | H _{MAX} Tuần | | H _{MIN} Tuần | |
|-----|-------------|----------------------|-----------------------|--------------|-----------------------|----------------|
| | | | Mực nước | Thời gian | Mực nước | Thời gian |
| 1 | Sông Đà | Trạm QLĐTND Sơn Đà | 11.42 | 07h16/10/20 | 8.90 | 13h21/10/2020 |
| 2 | Hồ Hoà Bình | Trạm QLĐTND Đồng Cao | 116.73 | 07h 18/10/20 | 116.24 | 19h 20/10/2020 |
| 3 | Hồ Sơn La | Trạm QLĐTND Mường La | 216.10 | 07h 15/10/20 | 215.48 | 19h 17/10/2020 |
| 4 | Hồ Lai Châu | Trạm QLĐTND Mường Mỏ | 294.80 | 19h 18/10/20 | 291.63 | 19h 21/10/2020 |

II. Tình hình luồng lạch:

| STT | SÔNG | BÃI TRỌNG ĐIỂM | LUỒNG LẠCH | | | | | NGÀY ĐO |
|-----|------|-----------------|------------|-------|-----------|------------|-----------|------------|
| | | | ĐỘ SÂU | MN | CAO TRÌNH | CHIỀU RỘNG | CHIỀU DÀI | |
| 1 | Đà | Láng mái A | >3.0 | 11.07 | | 40 | 600 | 20/10/2020 |
| 2 | Đà | Áp giáo | >3.0 | 11.01 | | 40 | 600 | 20/10/2020 |
| 3 | Đà | Bãi Hợp Thịnh | >3.0 | 10.90 | | 40 | 600 | 20/10/2020 |
| 4 | Đà | Cửa Tạm | >3.0 | 10.60 | | 40 | 600 | 20/10/2020 |
| 5 | Đà | Khánh Chúc bãi1 | >3.0 | 10.09 | | 35 | 700 | 21/10/2020 |
| 6 | Đà | Khánh Chúc bãi2 | >3.0 | 10.03 | | 35 | 700 | 21/10/2020 |
| 7 | Đà | Thọ Xuân | >3.0 | 9.85 | | 35 | 700 | 21/10/2020 |
| 8 | Đà | Mộc A | >3.0 | 9.78 | | 35 | 700 | 21/10/2020 |
| 9 | Đà | Đoan Thượng | >3.0 | 9.90 | | 40 | 550 | 20/10/2020 |
| 10 | Đà | Bảo Yên | >3.0 | 9.68 | | 40 | 500 | 20/10/2020 |
| 11 | Đà | Bảng Chung | >3.0 | 9.56 | | 40 | 600 | 20/10/2020 |
| 12 | Đà | Bát Bạt | 2.7 | 8.95 | 6.25 | 40 | 550 | 21/10/2020 |
| 13 | Đà | Phú Nhiêu | 2.4 | 8.60 | 6.20 | 40 | 500 | 21/10/2020 |

III. Tình hình hoạt động khai thác cát trên tuyến:

- Mở khai thác cát Tiến Nga km 0 - 3 bờ trái sông Đà (có phép) dừng hoạt động.
- Mở khai thác cát Phú Đức km 5 - 6 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác.
- Mở khai thác cát Quý Viên km 15+500 - 17+500 bờ trái sông Đà (có phép) dừng hoạt động.
- Mở khai thác cát Hoàn Hảo km 9+500 - 10+500 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác.

- Mỏ khai thác cát Phương Đông km 35 - 36 bờ trái sông Đà (có phép) dừng hoạt động.
- Mỏ khai thác cát Phùng Hải km 23 - 25 bờ trái sông Đà (có phép) đang hoạt động.
- Mỏ khai thác cát SAHARA km 36 - 37 bờ phải sông Đà (có phép) dừng hoạt động.
- Mỏ khai thác cát Hùng Yến km 37 - 38 bờ phải sông Đà (có phép) dừng hoạt động.

IV. Nhận xét chung:

- Hệ thống báo hiệu triển khai theo phương án được duyệt, phù hợp với diễn biến luồng chạy tàu thực tế, màu sắc sáng rõ, tầm nhìn đảm bảo.

- Tuyến sông Đà: Công ty Thủy Điện Hòa Bình đóng hoàn toàn cửa xả vào lúc 8h30 ngày 16/10/2020. Mực nước sông Đà ở cao trình +9.22 đo tại Trạm Sơn Đà lúc 07h ngày 15/10/2020, luồng ổn định đảm bảo an toàn cho giao thông vận tải.

- Khu vực thi công Cầu Hòa Bình 2 (km55+450) Công ty đang duy trì thực hiện công tác điều tiết hướng dẫn đảm bảo giao thông đường thủy nội địa cho các phương tiện qua lại bảo đảm an toàn.

- Tuyến hồ Hòa Bình: Đang trong giai đoạn tích nước, mực nước đang ở mức cao đo tại Trạm QLĐTND Đồng Cao lúc 07h ngày 22/10/2020 là +116.60. Tuyến luồng thuận lợi, đảm bảo an toàn cho giao thông vận tải.

- Tuyến hồ Sơn La: Mực nước đo tại Trạm QLĐTND Mường La lúc 07h ngày 22/10/2020 là +215.76. Tuyến luồng thuận lợi cho giao thông vận tải.

- Tuyến hồ Lai Châu: Mực nước đo tại Trạm QLĐTND Mường Mô lúc 07h ngày 22/10/2020 là +290.90. Tuyến luồng thuận lợi cho giao thông vận tải. *tho*

Nơi nhận:

- Như k/gửi (Báo cáo);
- Đội T.tra AT số 9, Cảng vụ II;
- Lưu VT + KT.



Nguyễn Công Bình